

Một Trăm Năm Nhà Thương Điên Biên Hòa.

Lê Quang Trường

Nhà thương điên Biên Hòa được chính quyền Đông Dương cho khởi công xây dựng vào ngày 17 tháng 03 năm 1915, nằm trên địa phận ấp Bàu Hang, xã Bình Trước, Quận Đức Tu, tỉnh Biên Hòa (theo đơn vị hành chính trước năm 1975), cũng từng nổi trôi thăng trầm theo vận nước, đã nhiều lần thay tên đổi họ, nào là Dưỡng Trí Viện Nam Kỳ, Dưỡng Trí Đường Biên Hòa, Dưỡng Trí Viện BS Nguyễn Văn Hoài, BV Tâm Trí Biên Hòa, BV Tâm Thần Biên Hòa, ... nhưng trong thâm tâm của người Biên Hòa thế hệ chúng tui, và trước chúng tui, chỉ có một cái tên: " Nhà Thương Điên Biên Hòa ". Có lẽ, người Biên Hòa có thói quen, thích gọi tên bình dân bình dị hơn là cái tên chính quy chính thức, thấy sao thì gọi vậy. Như: cầu Hóa An gọi là cầu Mới, cầu Tân Hiệp gọi là cầu Đức, đường Phan Đình Phùng gọi là đường Đốc Sỏi, rồi chùa Con Ngựa, hẻm Cây Keo, ngã ba Vườn Mít ...



Dưỡng Trí Viện, Biên Hòa 1967-68



Trú xá người điên ở Biên Hòa được xây dựng năm 1915.



Người dân địa phương quen gọi với cái tên: Nhà thương điên Biên Hòa. ---- Trại bệnh người bản xứ (năm 1934).



Trại chăn nuôi trong bệnh viện (năm 1950). ---- Đường vào Khu trung tâm Nhà thương điên Biên Hòa (năm 1934). Nhân dịp 100 năm Nhà Thương Điện Biên Hòa (NTĐBH), là người Biên Hòa nên tui muốn viết chút ít về NTĐBH bằng những gì mắt thấy tai nghe, bằng kinh nghiệm cuộc sống của chính mình, không dựa theo sử liệu, tài liệu nào hết. Có thể nói, gia đình tui ít nhiều có duyên nợ với cái NTĐBH. Như bà nội tui kể, nhà ông cố của tui ngày xưa nằm cạnh bờ suối Sắn Máu, gần quốc lộ 1A (ngay dãy phố Nhất của cư xá NTĐBH ngày nay), vào năm 1922 ông cố tui phải nhượng lại mảnh đất này cho NTĐBH để xây cư xá và dọn sâu vào trong ấp Bàu Hang. Nhưng đến năm 1945, khi phe Đồng minh dội bom đánh Phát Xít Nhật, nhà ông cố tui bị cháy sập, làng Bàu Hang bị xóa sổ, dân làng di tản ra xóm Miếu (phía trong hẻm Bách Lạc, thuộc phường Thống Nhất bây giờ, tạm cư đến thời Đệ nhất Cộng hòa, làng Bàu Hang còn sót lại cái NTĐBH. Và không lâu sau ông bà cố tui mất, nội tui dọn vào cư xá NTĐBH ở và mở quán cơm, chuyên nấu cơm tháng cho những bệnh nhân nhà giàu. Rồi đến năm 1956, sau khi được giải ngũ ba tui xin vào làm trong NTĐBH cho tới lúc về hưu. Thế là, tự nhiên tui được sinh ra là lớn lên trong cái cư xá NTĐBH, nào có được lựa chọn gì đâu, cho đến khi vừa đủ lông đủ cánh tui lại bay đi, giờ đây đang ở một phương trời xa xôi lạnh lẽo, mà ghi lại những dòng ký ức thuở con chim non còn sống trong cái tổ ấm.

NTĐBH có một diện tích khá rộng lớn, dọc phía Đông giáp với quốc lộ 1A, có dòng suối Sắn Máu chảy qua, được kè đá xanh với 4 cây cầu bắt ngang, 2 cầu sắt, và 2 cầu đúc. Phía hạ nguồn có đập chắn để làm hồ Piscine (Tiếng Tây ngày xưa thường hay dùng), hai bên bờ có những bậc thềm đi xuống, cứ độ cuối tuần được ngăn nước lại cho khách thập phương về nghỉ mát. Sau này, rừng trên thượng nguồn bị tàn phá, gây ngập lụt và ô nhiễm, kè đá 2 bên sau này bờ bị hư hỏng nặng, buộc phải phá con đập chắn đi để thông nước khi mùa lũ và coi như vĩnh biệt cái hồ Piscine.

NTĐBH được xây dựng như một công viên rộng lớn, theo hình bàn cờ, có nhiều cây xanh và thảm cỏ mượt mà. Cả thảy có 20 Khoa điều trị, mà trước năm 1975 được gọi là trại, được đặt tên theo số thứ tự, hẳn dành cho Nam, lẽ dành cho Nữ. Ngoại lệ, không có trại 1 và 2, được thay bằng Trại quan sát Nữ và Trại quan sát Nam (Vào năm 1974 chuyển sang Khu Quân y, đổi tên thành trại Phụng và trại Dững, mang tên 2 đứa con của cố Bác sĩ Giám đốc Tô Dương Hiệp); không có trại 15, được thay bằng Trại Nhi Đồng; không có trại 17 và 18, được thay bằng Nông Trại Nữ và Nông Trại Nam.

Đa số các trại có hàng rào kẽm bện, mương thoát nước và lẽ cỏ may bao bọc. Đặc biệt trại 13 và trại 16, được xây kiên cố như nhà tù, 1 lầu, 1 trệt, bên ngoài có tường cao giăng kẽm gai bên trên, cổng vào chật hẹp kín mít, bên trong trại có nhiều hàng rào song sắt. Nơi đây giam cầm bệnh án, những bệnh nhân đã từng giết người, hoặc dự tính giết người. Ngày xưa, những ai giả điên trốn lính, đưa vào đây bảo đảm hết điên ngay. Trại Nhi Đồng thì rộng rãi hơn những trại khác, có sân chơi, có cầu tuột, xích đu, bàn quay, ...(thuở nhỏ, bọn tui thỉnh thoảng vào chơi kè.) Ghét nhất, bệnh nhân nhi đồng thường hay khóc nhè. Nông Trại Nam, Nông Trại Nữ bao gồm nhiều căn nhà nhỏ lẻ, nằm rời rạc, xung quanh có vườn tược. Bệnh nhân ở đây được tự do đi lại, hằng ngày ra đồng trồng trọt và vui thú điền viên. Trại 5, trại 6 dành cho bệnh nhân nhà giàu hay người ngoại quốc, ở đây trông rất tươi mát và sạch sẽ Trại 20 là Trại bệnh lao, vì sợ bị lây nhiễm tui chưa hề lui tới. Nói chung, từ trại 3 cho tới trại 10 có kiểu kiến trúc giống nhau, những trại còn lại được xây cất theo đặc thù của từng bệnh trạng.

Ngoài những Khoa điều trị, còn có Khoa xét nghiệm, Khoa dược, nhà bếp, ban công xa, thủ môn (cổng gác), Đặc biệt, Khu hoạt động liệu pháp, được xây bởi những dãy nhà dài tạo thành hình chữ U khép kín. Giữa sân có một cái đèn nhỏ, trống quắc không vách, với 4 chân cột hình rồng phụng, 4 mái ngói nghiêng tựa như mái chùa, nền cao có thềm đi lên từ bốn phía. Trước đèn là một hồ sen nhỏ, giữa hồ là tượng đài Phật bà Quan Âm, nơi mà những bà chị trong xóm thường ra cầu xin trước mùa thi cử. Trước dãy nhà nằm ngang là một sân khấu, dùng để tổ chức văn nghệ vào dịp lễ lạc. Trong khu này có nhiều xưởng thủ công, như vẽ, điêu khắc, may, dệt, thêu, đan, mộc,... những bệnh nhân có năng khiếu, hoặc tay nghề được sinh hoạt ở đây với sự điều dắt của nhân viên BV. Biết bao tác phẩm nghệ thuật được những người bệnh tâm thần gửi gắm, thêu dệt, khắc họa bằng cả tâm hồn đầy tinh tảo của mình ở trong đó, không thua kém gì nghệ sĩ chuyên nghiệp đâu.



Sâu phía trong là trại chăn nuôi, có 2 dãy chuồng trại, nuôi heo, gà, vịt, và một đàn bò. Bên ngoài là đồng ruộng rộng khoảng 3 Hecta, trồng lúa, rau muống, khoai mì, khoai lang, và rau cải các loại... Những bệnh nhân đồng án hằng ngày đến đây làm việc với sự hướng dẫn của một Kỹ sư Nông nghiệp người Mỹ.

Mặt tiền bên phải NTĐBH là Khu cư xá, bao gồm 7 dãy nhà, mỗi dãy 10 căn, được chia làm 2 hàng, 5 dãy phố và 2 dãy phố. Ngoài ra, còn có 2 nhà tiền chế (Nhà mái vòm cong) dành cho người độc thân, được lính Mỹ xây vào khoảng năm 1971. Phía trước cư xá, bên kia bờ suối Sân Máu là trường Tiểu học cộng đồng Dương Trí Viện, có 5 phòng học, và có 10 lớp được ra 2 buổi sáng chiều. Trong cùng là một nghĩa trang mênh mông, có 1 nhà xác, 2 nhà tang lễ dành cho Phật giáo và Thiên chúa giáo, giữa 2 nhà tang lễ là một tượng đài xây bằng gạch. Phần bên phải nghĩa trang một dãy dài nằm cạnh đường tiếp giáp với sở Cải huấn dành cho công nhân viên chức, phần còn lại là mồ mả bệnh nhân được chôn dày khít, đến độ muốn đi qua phải bước lên trên mộ. Vậy mà, đến những năm 80 đã không còn chỗ trống nữa. Tận cùng của NTĐBH cũng là nơi an nghỉ cuối cùng của những bệnh nhân không còn người thân nữa, cùng với nhiều công nhân viên chức, trong đó, có cả Ngài cố BS giám đốc Nguyễn Văn Hoài, nguyện cùng sống, chết chung với người điên.

Thỉnh thoảng, xem những vở hài kịch, người ta ví Biên Hòa là nhà thương điên, tui không thể nào cười nổi, vì nó quá lạt phèo, lạt nhách, cứ pha đi chế lại cũng mấy chữ NTĐBH. Không biết từ bao giờ? Tác giả nào? Soạn giả nào? Nhà Biên kịch nào là người đầu tiên đã đồng hóa nghĩa Biên Hòa với Nhà Thương Điên trong tác phẩm của mình? Để đến tận ngày nay vẫn còn nhiều người bất chước. Cũng một phần, do cái tên của bệnh viện trước đây thường gắn liền với cái chữ Biên Hòa. Chắc chính vì vậy, mà gần đây mấy Ngài ở Bộ Y tế đã quyết định đổi tên thành BV Tâm Thần Trung Ương 2 và cái chữ Biên Hòa không còn hiện diện nữa. Xin mượn 2 câu thơ của anh Phạm Hoài Nhân để tạm kết thúc phần này:

*Chưa đi chưa biết Biên Hòa.
Đi rồi mới biết có Nhà Thương Điên.*

Lê Quang Trường